

Bản án số: 73/2025/LĐ-ST

Ngày: 29-9-2025

V/v: Tranh chấp tiền lương

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Yến và bà Nguyễn Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 161/2025/TLST-LĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc: “Tranh chấp tiền lương”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-LĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Số A, đường N, KDC S, khu phố Đ, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH D; địa chỉ: Số A Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Văn H trình bày:

Ông Lê Văn H là bảo vệ của Công ty TNHH D từ tháng 8/2022 đến nay, quá trình làm việc ông không được Công ty ký hợp đồng lao động. Công việc của ông là bảo vệ mục tiêu Đài VTBD tại phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, mức lương hưởng hàng tháng là 13.000.000 đồng/tháng. Quá trình thực hiện công việc, ông luôn hoàn thành mọi công việc được giao và không bị kỷ luật dưới bất kỳ hình thức nào.

Thời gian đầu Công ty thanh toán tiền lương cho ông đầy đủ hàng tháng dù có chậm trễ. Tuy nhiên vào các tháng 02,04,05/2025 Công ty mới chỉ tạm ứng cho ông được 2.000.000 đồng và chưa thanh toán các tháng lương nêu trên.

Do Công ty vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lương nên ông có làm đơn khiếu nại tới cơ quan có thẩm quyền hòa giải tranh chấp lao động. Ngày 12/6/2025, Phòng N đã tổ chức hòa giải tranh chấp lao động và lập biên bản hòa giải vụ việc theo biên bản hòa giải vụ tranh chấp lao động số 22/BB-HG ngày 12/6/2025, theo đó Công ty đã đưa ra phương án giải quyết thanh toán tiền lương còn nợ như sau:

Ngày 20/6/2025, Công ty sẽ thanh toán tiền lương còn lại của tháng 02. Chậm nhất, ngày 30/7/2025 Công ty sẽ thanh toán tiền lương tháng 4/2025. Nếu trong tháng 7 Công ty có nguồn thu sẽ thanh toán lương tháng 5/2025. Nếu không có đủ tiền lương tháng 5 sẽ thanh toán chậm nhất ngày 30/8/2025.

Tuy nhiên, cho đến nay Công ty vẫn không thanh toán bất kỳ khoản tiền lương nào cho ông. Việc Công ty TNHH D không giải quyết chế độ tiền lương cho ông là trái pháp luật và gây thiệt hại cho ông. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH D phải thanh toán số tiền lương còn thiếu gồm: Tháng 02/2025, tháng 4/2025 và tháng 05/2025, sau khi đã trừ 2.000.000 đồng đã thanh toán vào tháng 02/2025, số tiền còn lại buộc Công ty phải thanh toán cho ông là 37.000.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp là biên bản hòa giải ngày 12/6/2025; bản sao kê tài khoản.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH D ông Trần Đình C có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và có ý kiến do Công ty K, khách hàng chưa trả nợ nên Công ty chưa trả đủ lương cho ông H, điều này ông H cũng biết rõ. Khi nào khách hàng trả nợ cho Công ty thì Công ty sẽ thanh toán đủ lương cho ông H.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Lê Văn H khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH D trả lương các tháng 2,4,5 năm 2025 cho ông. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về tiền lương được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH D; địa chỉ: Số A Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Công ty thỏa thuận nơi làm việc của nguyên đơn là bảo vệ mục tiêu Đài VTBD tọa lạc tại phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung tranh chấp: Ông Lê Văn H khởi kiện cho rằng do Công ty TNHH D nợ tiền lương của ông nên ông khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán cho ông tổng số tiền là 37.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo trình bày của nguyên đơn xác định ông là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH D từ tháng 8/2022 đến nay, quá trình làm việc Công ty không ký hợp đồng lao động với ông. Công việc của ông H là Bảo vệ mục tiêu Đài VTBD tại phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; mức lương 13.000.000 đồng/tháng. Căn cứ vào bảng sao kê ngân hàng do nguyên đơn cung cấp thể hiện 06 tháng lương liên kế, cụ thể tháng 8,9,10,11,12 năm 2024 và tháng 01 năm 2025 Công ty TNHH D trả lương cho ông H mỗi tháng là 13.000.000/tháng. Tại biên bản hòa giải vụ tranh chấp lao động tại cơ sở ngày 12/6/2025 có nội dung thể hiện hòa giải về việc thanh toán tiền lương Công ty còn nợ của người lao động theo đơn yêu cầu của ông Lê Văn H. Tại phiên hòa giải ông Trần Đình C là người đại diện theo pháp luật của Công ty đưa ra phương án giải quyết như sau *“Ngày 20/6/2025, Công ty sẽ thanh toán tiền lương còn lại của tháng 02/2025.. Chậm nhất, ngày 30/7/2025 Công ty sẽ thanh toán tiền lương tháng 4/2025. Nếu trong tháng 7 Công ty có nguồn thu sẽ thanh toán lương tháng 5/2025. Nếu không có đủ tiền lương tháng 5 sẽ thanh toán chậm nhất ngày 30/8/2025”*. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cho ông H là vi phạm, ảnh hưởng đến quyền lợi của ông H. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu Công ty trả lương là có căn cứ chấp nhận. Đối chiếu bản sao kê ngân hàng thì Công ty mới thanh toán cho ông H 2.000.000 đồng tiền lương của tháng 2. Riêng tháng 4,5/2025 Công ty chưa thanh toán khoản lương nào cho ông H. Như vậy, căn cứ vào 06 tháng lương liên kế do nguyên đơn cung cấp thông qua giao dịch chuyển khoản có căn cứ xác định lương của ông H được Công ty thanh toán mỗi tháng là 13.000.000 đồng. Lương tháng 2,4,5/2025 ông H được lãnh là 39.000.000 đồng, nhưng ngày 17/4/2025 Công ty đã chuyển khoản trả ông H 2.000.000 đồng của lương tháng 02/2025, số tiền lương còn lại Công ty chưa thanh toán cho ông H là 37.000.000 đồng nên cần buộc Công ty TNHH D phải thanh toán cho ông H tổng số tiền của lương còn lại của tháng 02/2025 và lương của tháng 04,05/2025 là 37.000.000 đồng.

[5] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H. Buộc Công ty TNHH D phải thanh toán cho ông H tổng số tiền lương là 37.000.000 đồng.

[6] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 238; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 90, 94, 95, 96, 97 Bộ luật Lao động;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn H đối với bị đơn Công ty TNHH D về việc “Tranh chấp tiền lương”.

Buộc Công ty TNHH D phải trả lương còn lại của tháng 2 năm 2025 và lương các tháng 4,5 năm 2025 cho ông Lê Văn H tổng số tiền là 37.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Quách Thị S có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu Công ty TNHH M chậm thanh toán thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH D phải chịu 1.110.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

3. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 16 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV 16 -Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Thị Bạch Tuyết